

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 178/2025/TCSC/FIN-CV

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 10 năm 2025

V/v. Giải trình biến động

Lợi nhuận sau thuế trên BCTC riêng

Quý 3/2025 so với Quý 3/2024

Kính gửi:

- ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC (SSC)
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM (VNX)
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM (HOSE)

Căn cứ:

- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 và quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Báo cáo tài chính riêng Quý 3/2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công.

Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công giải trình về biến động kết quả kinh doanh theo Báo cáo kết quả hoạt động riêng Quý 3/2025 so với Quý 3/2024, cụ thể như sau:

1. Tình hình kết quả kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Quý 3/2025	Quý 3/2024	Biến động (+/-)	Biến động (%)
1	2	3	4=(2-3)	5=4/3
Tổng Doanh thu	106.614.882.055	45.754.296.884	60.860.585.171	133,0%
<u>Trong đó hạng mục doanh thu chính:</u>				
- Lãi từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL)	56.755.952.174	11.733.192.375	45.022.759.799	383,7%
- Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM)	11.650.556.372	3.860.418.135	7.790.138.237	201,8%
- Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS)	1.353.360.000	1.282.907.200	70.452.800	5,5%
- Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	12.963.589.520	8.340.491.509	4.623.098.011	55,4%
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	23.541.510.359	20.133.798.706	3.407.711.653	16,9%
- Doanh thu hoạt động tài chính	168.840.619	138.306.494	30.534.125	22,1%

Tổng Chi phí	39.656.203.979	25.651.071.434	14.005.132.545	54,6%
<u>Trong đó hàng mục chi phí chính:</u>				
- Chi phí hoạt động kinh doanh	53.174.583.085	19.783.710.035	33.390.873.050	168,8%
- Chi phí tài chính	(23.351.105.815)	(4.837.620.158)	(18.513.485.657)	-382,7%
- Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.532.651.519	10.704.981.557	(1.172.330.038)	-11,0%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	66.958.678.076	20.103.225.450	46.855.452.626	233,1%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	53.770.039.446	16.327.745.430	37.442.294.016	229,3%

2. Nguyên nhân biến động

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) Quý 3/2025 đạt 53,8 tỷ đồng, tăng hơn 229,3% so với Quý 3/2024 (lãi 16,3 tỷ đồng), sự biến động chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Về doanh thu:
Tổng doanh thu Quý 3/2025 đạt 106,6 tỷ đồng, tăng 60,9 tỷ đồng (tương ứng tăng 133%) so với Quý 3/2024 (45,8 tỷ đồng), trong đó chủ yếu do:
 - Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) tăng hơn 45 tỷ đồng (383,7%).
 - Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) tăng 7,8 tỷ đồng (201,8%);
 - Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán, doanh thu hoạt động tài chính, lãi từ các khoản cho vay và phải thu và lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS) lần lượt tăng 55,4%, 22,1%, 16,9%, và 5,5%.
- Về chi phí:
Tổng chi phí quý 3/2025 là 39,7 tỷ đồng, tăng hơn 14 tỷ đồng (tương ứng 54,6%) so với cùng kỳ, chủ yếu do:
 - Chi phí hoạt động kinh doanh tăng 33,4 tỷ đồng (168,8%);
 - Ngược lại, chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 1,2 tỷ đồng (-11%) và chi phí tài chính giảm 18,5 tỷ đồng (-382,7%) do hoàn nhập dự phòng đầu tư dài hạn tăng.
- Do tổng doanh thu tăng mạnh hơn mức tăng của chi phí, nên kết quả dẫn đến Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý 3/2025 đạt 53,8 tỷ đồng, tăng 229,3% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: Văn thư, FIN.



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN ĐỨC HIẾU